HĐTL VN30 – LỢI THẾ ĐANG NGHIÊNG VỀ CÁC VỊ THẾ BÁN

BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY

THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1811	15/11/2018	7	893.6	7.81
VN30F1812	20/12/2018	42	893.9	12.56
VN30F1903	21/03/2019	133	895	24.72
VN30F1906	20/06/2019	224	895.5	37.68

TỶ TRỌNG VỊ THẾ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN

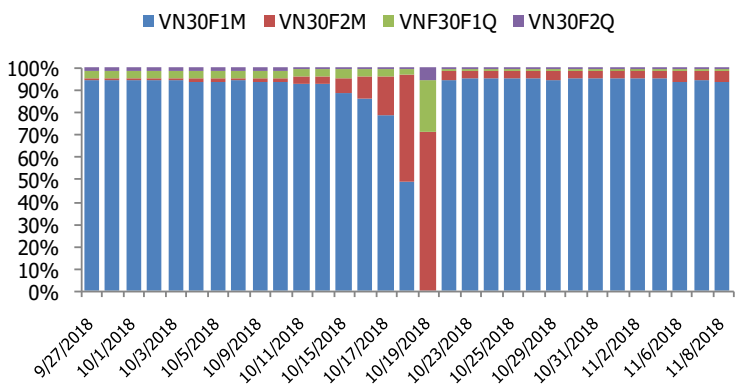

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Phiên giao dịch diễn ra với tâm lý khá sôi động trong những phút mở cửa. Tuy vậy, sự hưng phấn đã dần giảm bớt về cuối phiên trước áp lực chốt lời tăng mạnh. Đóng cửa phiên giao dịch, chỉ số VN-Index chỉ còn tăng 4,12 điểm (+0,45%) lên 926,28 điểm; HNX-Index và Upcom-Index cũng tăng điểm nhẹ. Thanh khoản thị trường tiếp tục ở mức khá thấp với giá trị khớp lệnh 3 sàn đạt hơn 3.000 tỷ đồng. Trong phiên hôm nay, các Bluechips VHM, VRE, VJC, SAB, FPT, GAS, BHN,...cũng như các cổ phiếu tài chính VCB, ACB, HCM, VPB...giao dịch khá tích cực và là động lực giúp thị trường tăng điểm. Tuy nhiên, các cổ phiếu bất động sản, xây dựng, dệt may nhìn chung suy yếu về cuối phiên. Giao dịch khối ngoại tiếp tục là điểm sáng khi họ mua ròng hơn 20 tỷ trong phiên hôm nay. Trong đó, khối ngoại mua ròng trên HoSE, Upcom và bán ròng trên HNX.
- Với sức ép chủ động của bên bán ở nhóm Large Cap tại ngưỡng 905-910 điểm, hoạt động trading trong vùng 890-910 điểm của VN30-Index vẫn là chiến lược mang lại sự ổn định cao hơn trong hiện tại. Lợi thế có thể nghiêng về các vị thế bán trong phiên ngày mai khi thị trường cơ sở có dấu hiện xuất hiện hiện tượng kéo-xả. Bên cạnh đó, Basis của VN30F1811 duy trì trạng thái thu hẹp -6,8 điểm cho thấy nhà đầu tư đang kỳ vọng thị trường cơ sở tiếp tục giảm điểm, tuy nhiên với mức basis này sẽ gây khó khăn cho hoạt đông trading của nhà đầu tư.
- Về mặt kỹ thuật, sau khi kiểm nghiệm không thành công ngưỡng kháng cự 910 điểm, VN30 điều chỉnh trước sức ép chốt lời ở nhóm cổ phiếu lớn, khối lượng giao dịch tiếp tục ở mức thấp cho thấy tâm lý thận trọng của nhà đầu tư mặc dù thông tin trong và ngoài nước đều tích cực. Các ngưỡng hỗ trợ tốt trong phiên của VN30 tại 895-890-885 điểm, trong khi các ngưỡng kháng cự tại 905-910-915 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày	Vị thế Short mở ra nếu VN30 xuyên thủng vùng 899 điểm, chốt lời vùng kỳ vọng 890-895 điểm, Stoploss nếu VN30 vượt 902 điểm. Vị thế Long mở ra nếu VN30 kiểm nghiệm thành công vùng hỗ trợ 890-895 điểm, chốt lời vùng kỳ vọng 900-905 điểm, Stoploss nếu VN30 thủng 890 điểm.
Chiến lược giao dịch ngắn hạn	Với những diễn biến giao dịch khó lường của thị trường, nhà đầu tư nên hạn chế giữ lệnh qua đêm.
Chiến lược giao dịch Spread	Kiên nhẫn chờ đợi thị trường xuất hiện những tín hiệu mua bán spread rõ ràng hơn.

ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN

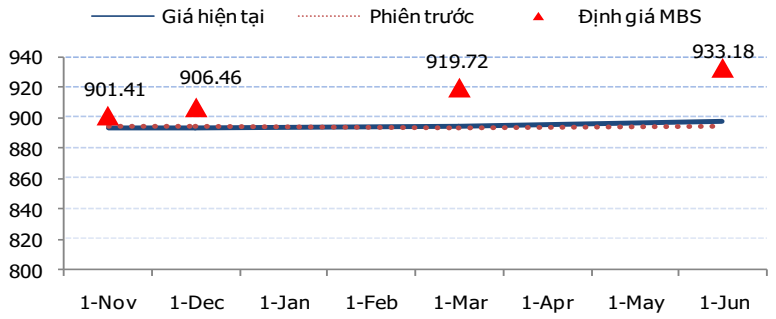

DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1811	893.6	-0.13	119,033	- 26.89	17849	15.68
VN30F1812	893.9	-0.11	437	- 32.77	817	-2.74
VN30F1903	895	0.17	58	- 65.88	209	-1.42
VN30F1906	897.2	0.29	88	- 52.43	73	-3.95
Tổng			119,616	- 26.98	18,948	14.44

DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F181M

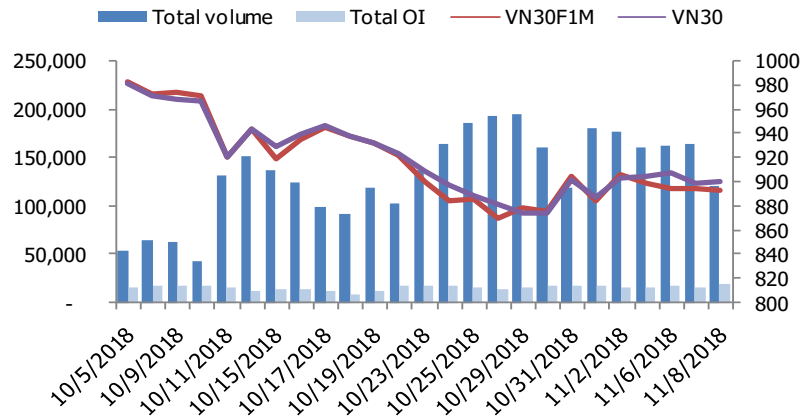

NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐTL

- Hợp đồng tháng 11 có phiên giảm thứ 4 liên tiếp lùi về mức 893,6 điểm, basis được nới rộng đạt -6,8 điểm. Hợp đồng VN30F1812 cũng giảm 0,1% xuống 893,9 điểm, basis hiện đật -6,5 điểm. Trong khí đó hai hợp đồng VN30F1903 và VN30F1906 lại tăng nhẹ lần lượt 0,17% và 0,10% đạt 895 và 895,5 điểm, theo đó basis của hợp đồng này là -5,4 và -4,9 điểm.
- Thanh khoản toàn thị trường tiếp tục giảm 27% so với phiên trước đạt 119.161 hợp đồng được khớp lệnh trong phiên. Trong đó KLGD hợp đồng tháng 11 đạt 119.033 hợp đồng, cũng giảm 27%. Giá trị giao dịch danh nghĩa đạt 10.783,9 tỷ đồng, giảm 26,3%.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1811 là 901,41 điểm (cao hơn 7,81 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1812 là 906,46 điểm (+12,56 điểm), VN30F1903 là 919,72 điểm (+24,72 điểm) và VN30F1906 là 933,18 điểm (+37,68 điểm).

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M

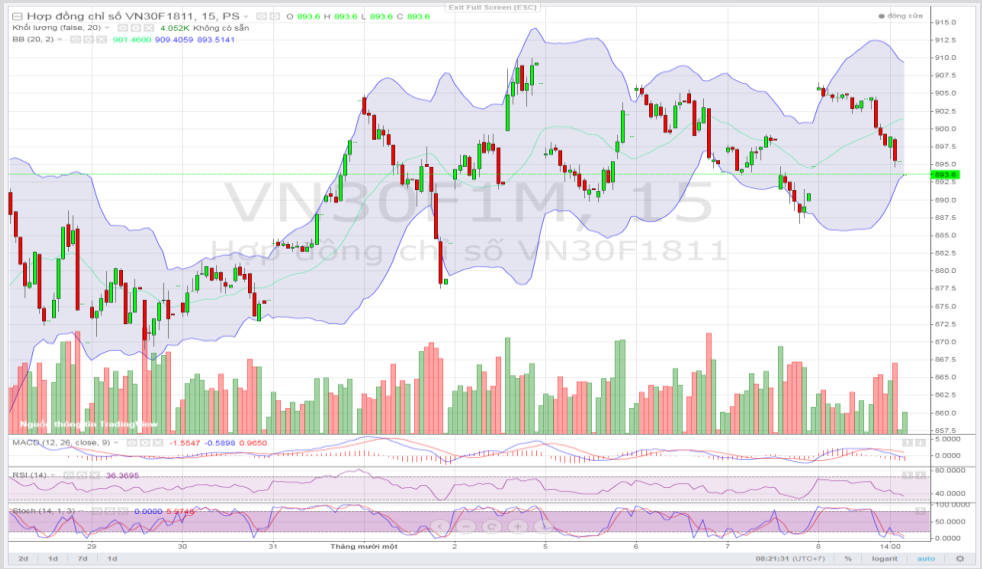

DIỄN BIẾN SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Spread HĐTL	Giá hiện tại	Giá phiên trước	Tăng/ giảm	MA5	Delta Spread-MA5
VN30F2M - VN30F1M	0.3	0.1	0.2	-0.76	1.06
VN30F1Q - VN30F1M	1.4	-1.3	2.7	-0.14	1.54
VN30F1Q - VN30F2M	1.1	-1.4	2.5	0.62	0.48
VN30F2Q - VN30F1M	3.6	-0.2	3.8	-0.14	3.74
VN30F2Q - VN30F2M	3.3	-0.3	3.6	0.62	2.68
VN30F2Q - VN30F1Q	2.2	1.1	1.1	0	2.2

DIỄN BIẾN SPREAD (VN30F2M - VN30F21M)

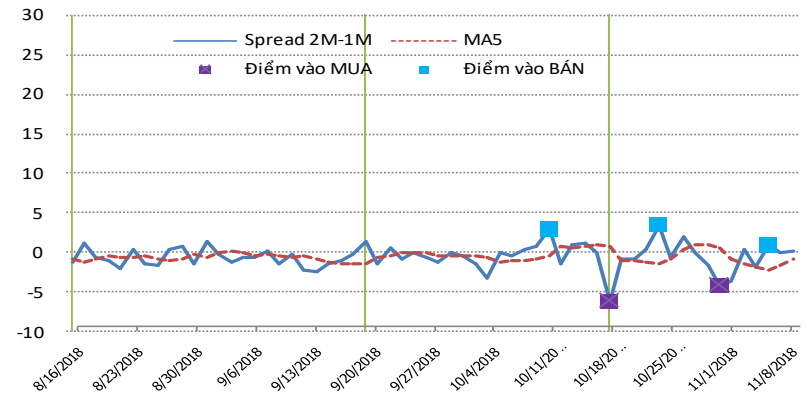

CHÊNH LỆCH SPREAD (VN30F2M-VN30F1M) VÀ MA5

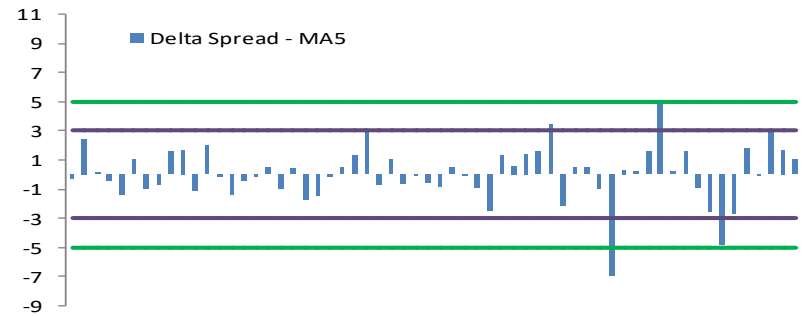

NHẬN ĐỊNH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- Tương tự như phiên giao dịch liền trước, chênh lệch các hợp đồng tương lai tiếp tục dao động trong biên độ khá hẹp từ 0,3 điểm đến 3,6 điểm. Chốt phiên, spread hai hợp đồng VN30F1812 và VN30F1811 đang ở mức 0,3 điểm, tăng 0,2 điểm so với phiên liền trước. Trong khi đó, spread hai hợp đồng VN30F1903 và VN30F1812 đạt mức 1,4 điểm; Spread hai hợp đồng kỳ hạn xa nhất VN30F1906 và VN30F1903 ở mức 2,2 điểm.
- Trong bối cảnh mức chênh lệch giá các hợp đồng gần như đi ngang mà không hình thành xu hướng, nhà đầu tư có thể chú ý theo dõi diễn biến các hợp đồng và tận dụng những biến động trong phiên để linh hoạt xây dựng chiến lược giao dịch spread hợp lý. Đối với những nhà đầu tư không có thời gian theo dõi diễn biến giá các HĐTL thì trong thời điểm này, nên kiên nhẫn chờ đợi thị trường xuất hiện những tín hiệu mua bán spread rõ ràng hơn.

DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M

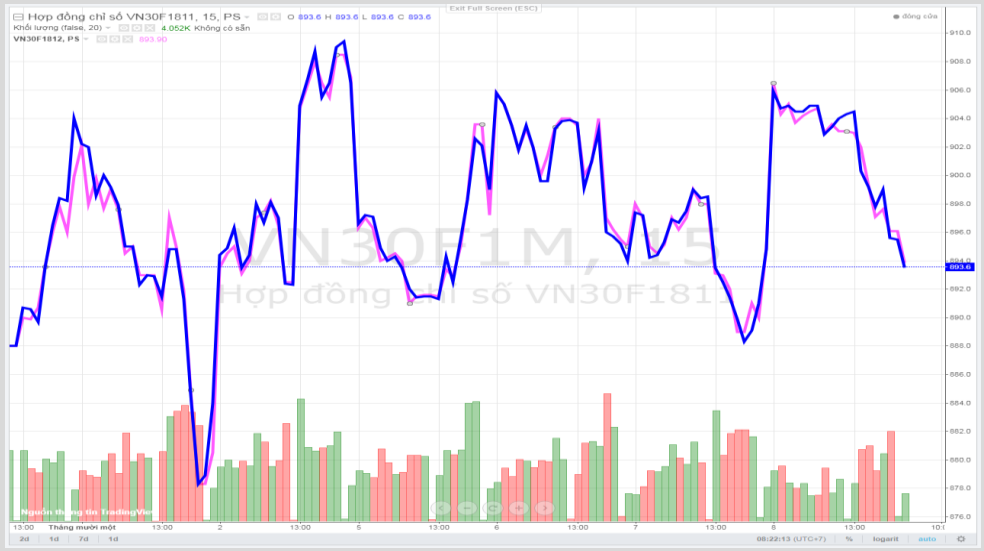

CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX

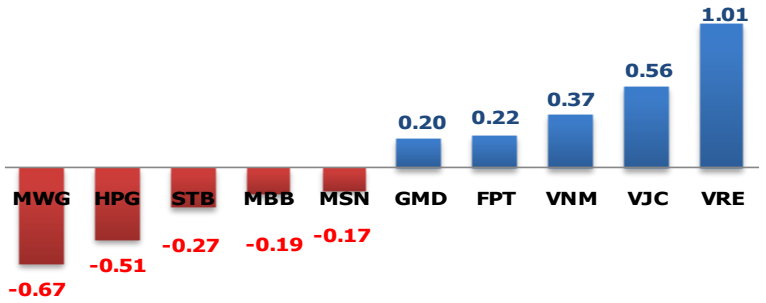

TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30

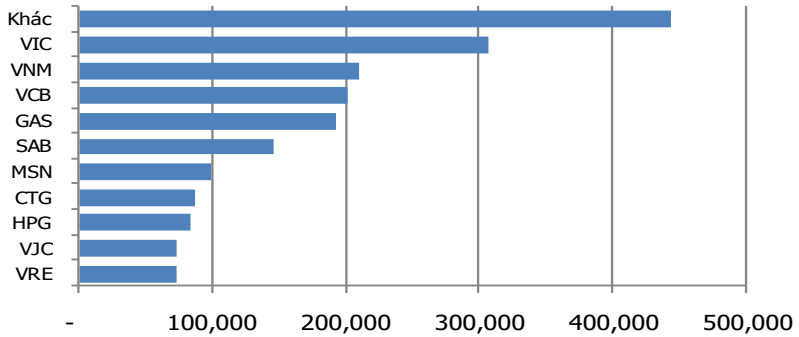

DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HĐTL

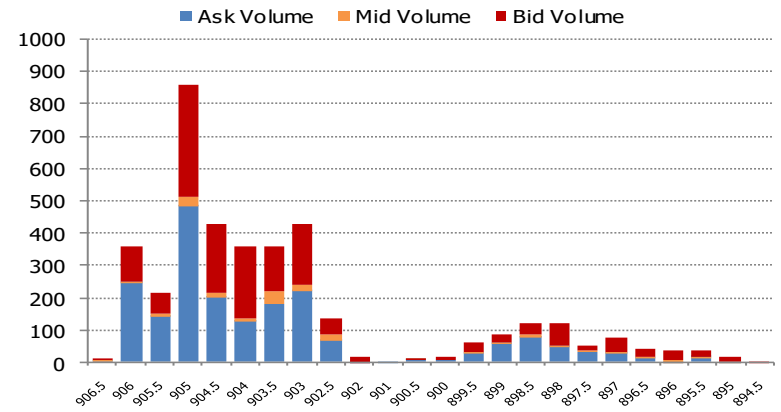

NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Thị trường chứng khoán thế giới phản ứng tích cực với kết quả bầu cử giữa kỳ Quốc hội Mỹ, đã giúp giải tỏa tâm lý nhà đầu tư trên thị trường chứng khoán Việt Nam trong phiên sáng nay (8/11). Tuy nhiên, nhiều cổ phiếu lớn yếu đà khiến chỉ số này không thể vượt qua được ngưỡng 930 điểm. Phiên giao dịch buổi chiều diễn ra khá ảm đạm. Bên cầm tiền chưa sẵn sàng mua lên, trong khi bên cầm cổ phiếu chỉ muốn bán ra tại vùng giá cao khiến cung cầu không gặp nhau và giao dịch tương đối "buồn ngủ". Bên cạnh đó, các TTCK Châu Á sau khi tăng mạnh trong buổi sáng đã chịu áp lực điều chỉnh khiến nhà đầu tư trong nước có phần thận trọng. Trong phiên hôm nay, các Bluechips như VHM, VRE, VJC, SAB, FPT, GAS, BHN,...cũng như các cổ phiếu tài chính VCB, ACB, HCM, VPB...giao dịch khá tích cực và là động lực giúp thị trường tăng điểm. Tuy nhiên, các cổ phiếu bất động sản, xây dựng, dệt may nhìn chung suy yếu về cuối phiên.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 1,15 điểm (+0,13%) lên 900,40 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 16 mã tăng/12 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 31,12 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 1.093 tỷ đồng.
- Giao dịch khối ngoại tiếp tục là điểm sáng khi họ mua ròng hơn 20 tỷ trong phiên hôm nay. Trong đó, khối ngoại mua ròng trên HoSE, Upcom và bán ròng trên HNX. VNM là cổ phiếu khối ngoại mua ròng nhiều nhất phiên với 23,62 tỷ đồng. Xếp tiếp theo trong top mua ròng của khối ngoại lần lượt là SSI (16,75 tỷ đồng), SBT (15,88 tỷ đồng), FRT (14,28 tỷ đồng), DXG (13,19 tỷ đồng). Ở chiều ngược lại, NVL là cổ phiếu khối ngoại bán ròng mạnh nhất với 30,21 tỷ đồng. Xếp tiếp theo trong top bán ròng lần lượt là VIC (15,26 tỷ đồng), HPG (9,35 tỷ đồng), HDB (8,20 tỷ đồng), DHG (7,62 tỷ đồng), ...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30

DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	926.28	0.45	16.23	-5.89
Dow Jones	26,191.22	0.04	17.59	5.95
S&P 500	2,806.83	-0.25	19.31	4.98
Nikkei 225	22,451.23	-0.16	15.45	-1.38
Shanghai	2,635.63	-0.22	12.24	-20.31
DAX	11,527.32	-0.45	13.74	-10.76
Vàng	1,221.71	-0.19	-	-6.22
Dầu WTI	60.66	-0.02	-	0.40

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Tư - 07/11/2018			
[US] Dự trữ dầu thô tuần	3.2 triệu thùng	2.0 triệu thùng	5.8 triệu thùng
[US] Tăng trưởng Tín dụng tiêu dùng T.9	22.9 tỷ USD	15.7 tỷ USD	10.9 tỷ USD
[TQ] Cán cân thương mại T.10	213 tỷ NDT	209 tỷ NDT	234 tỷ NDT
Thứ Năm - 08/11/2018			
[US] Họp FOMC	Fed không tăng lãi suất trong tháng 11, giữ vững lộ trình tăng lãi suất trước đó.		
Thứ Sáu- 09/11/2018			
[UK] Tăng trưởng GDP Q.3 (Prelim)			
[US] Tăng trưởng PPI T.10			

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- S&P500 và Nasdaq đóng cửa giảm nhẹ so với phiên trước sau khi biên bản họp Fed được công bố cho thấy cơ quan này sẽ giữ vững lộ trình tăng lãi suất vào tháng 12 tới chứ chưa phải trong tháng này. Việc giá dầu có phiên giảm thứ 9 liên tiếp đã khiến dòng cổ phiếu năng lượng trong rổ S&P500 rớt điểm đến 2,2% trong phiên. Lợi suất trái phiếu kho bạc gần như không đổi đạt mức 3,24%. Dollar tiếp tục giữ vững đà tăng.
- Trong khi chứng khoán châu Âu tăng nhẹ thì các hợp đồng tương lai chỉ số Nikkei, Hang Seng dự báo điều ngược lại tại các thị trường lớn trong khu vực châu Á. Đồng yên Nhật và nhân dân tệ Trung Quốc có tín hiệu phục hồi sau khi giảm lần lượt 0,5% và 0,3% trước đó.
- Giá vàng trụ vững ở mức 1.223,40 USD/ounce. Dầu thô WTI tăng 0,2% hiện đạt mức 60,76 USD/thùng.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30

- Chốt phiên, VRE tăng 600 đồng lên 31.000 đồng/CP và là cổ phiếu tác động tích cực tới trạng thái tăng điểm của chỉ số VN30. Mặc dù vậy, đường giá vẫn nằm dưới các đường trung bình ngắn hạn như MA5, MA10, MA20, MA100, MA200 ngày. Các chỉ báo kỹ thuật như MACD, RSI Stoch cho tín hiệu trái chiều nên khả năng rung lắc sẽ tiếp tục diễn ra trong những phiên tới. Hỗ trợ ngắn hạn của VRE là 29.000-30.000 đồng, trong khi các ngưỡng kháng cự ngắn hạn tại 32.000-33.000 đồng/cp.

DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/B
BMP	Construction & Materials	0.37	57,000	0.53	1.75%	1.48	0.02	10.20	1.87
CII	Construction & Materials	0.82	25,100	-0.79	2.21%	22.14	-0.06	75.54	1.24
CTD	Construction & Materials	1.16	152,000	0.00	0.79%	5.00	0.00	7.52	1.47
CTG	Banks	1.53	23,200	-0.22	2.37%	63.15	-0.03	11.24	1.24
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	0.50	85,400	1.67	3.37%	15.33	0.07	21.15	3.81
DPM	Chemicals	0.52	18,750	-0.27	1.88%	3.83	-0.01	12.57	0.92
FPT	Fixed Line Telecommunications	3.44	42,150	0.72	1.07%	14.84	0.22	7.92	2.18
GAS	Oil & Gas Producers	1.70	100,100	0.30	1.90%	23.11	0.05	15.46	4.51
GMD	Industrial Transportation	1.26	28,200	1.81	2.52%	38.60	0.20	4.47	1.47
HPG	General Industrials	8.80	38,900	-0.64	2.44%	109.54	-0.51	8.98	2.12
HSG	Industrial Metals & Mining	0.39	8,680	2.12	2.11%	22.25	0.07	4.66	0.64
KDC	Food Producers	0.56	25,650	1.58	1.58%	0.56	0.08	#N/A N/A	0.87
MBB	Banks	4.51	21,400	-0.47	1.87%	46.23	-0.19	9.05	1.47
MSN	Financial Services	7.85	84,500	-0.24	2.38%	12.38	-0.17	15.60	5.05
MWG	Technology Hardware & Equipment	4.10	110,000	-1.79	3.42%	66.76	-0.67	12.73	4.35
NVL	Real Estate Investment & Services	3.89	69,000	-0.29	2.49%	37.49	-0.10	29.14	3.61
PLX	Oil & Gas Producers	1.22	59,400	-0.17	1.52%	21.81	-0.02	18.08	3.51
PNJ	General Retailers	2.37	96,700	0.52	1.55%	16.96	0.11	17.81	4.64
REE	Industrial Engineering	0.96	31,650	1.12	0.79%	9.61	0.10	6.25	1.12
ROS	Construction & Materials	0.95	37,700	-0.79	3.54%	51.69	-0.07	29.15	3.71
SAB	Beverages	3.86	225,900	0.40	1.48%	5.90	0.14	32.73	8.70
SBT	Food Producers	1.18	22,300	-0.67	2.02%	60.85	-0.07	21.43	1.83
SSI	Financial Services	1.52	28,650	0.53	1.22%	51.09	0.07	9.88	1.51
STB	Banks	3.83	12,600	-0.79	2.78%	39.85	-0.27	16.94	0.96
VCB	Banks	3.56	55,700	0.36	1.97%	32.28	0.12	16.58	3.26
VIC	Real Estate Investment & Services	10.46	96,000	0.00	0.84%	36.79	0.00	70.26	5.57
VJC	Travel & Leisure	6.41	133,300	0.98	1.13%	82.88	0.56	14.09	6.82
VNM	Food Producers	9.76	120,000	0.42	1.26%	98.29	0.37	24.01	8.21
VPB	Banks	6.77	20,700	0.24	1.93%	47.60	0.15	7.34	1.69
VRE	General Retailers	5.77	31,000	1.97	2.61%	54.64	1.01	48.01	2.77

Giao dịch Spread Hợp đồng tương lai

THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIAO DỊCH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- **Spread HĐTL**: là chênh lệch giá giữa hai HĐTL tương lai khác nhau khi thực hiện **đồng thời** MUA một (hay nhiều) hợp đồng tương lai này **và** BÁN một (hay nhiều) hợp đồng tương lai khác.
- **Phân loại Spread HĐTL:**
  - ❑ Intramarket Spread (hay Calendar Spread) là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tài sản cơ sở nhưng có tháng đáo hạn khác nhau.
  - ❑ Intermarket Spread là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tháng đáo hạn nhưng có tài sản cơ sở khác nhau.
  - ❑ Interexchange Spread là Spread giữa hai hợp đồng trên hai sàn giao dịch khác nhau.
- **Ví dụ về giao dịch Spread HĐTL:**

  Mua Spread hợp đồng F2M – F1M (Mua VN30F2M và Bán VN30F1M) khi mức chênh lệch giá giữa 2 hợp đồng thấp. Khi mức chênh giá giữa hai hợp đồng cao lên, thì thực hiện chốt lời (đóng vị thế) bằng cách bán spread F2M - F1M (Mua VN30F1M và Bán VN30F2M).
- **Lợi thế của giao dịch Spread HĐTL:**
  - ✓ Giao dịch spread có rủi ro thấp hơn so với giao dịch trực tiếp HĐTL vì khi thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng, lỗ ở một hợp đồng sẽ một phần được bù đắp bởi lãi hợp đồng còn lại;
  - ✓ Biến động của Spread thường nhỏ hơn so với biến động giá của HĐTL;
  - ✓ Spread có tính chu kỳ và có thể xuất hiện xu hướng ngay cả khi giá các HĐTL đi ngang.
  - ✓ Giao dịch Spread không yêu cầu phải theo dõi biến động của thị trường trong suốt phiên giao dịch (không cần sử dụng dữ liệu real-time).
  - ✓ Có thể tạo ra nhiều vị thế bằng cách kết hợp các cặp hợp đồng khác nhau
- **Rủi ro của giao dịch Spread HĐTL:**
  - ➢ Thanh khoản kém
  - ➢ Chi phí giao dịch cao do phải đồng thời mua và bán 2 hợp đồng để tạo một vị thế
  - ➢ Không sử dụng được lệnh điều kiện stoploss.
- **Nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược giao dịch (xác định điểm vào – điểm ra) và điều kiện cắt lỗ rõ ràng trước khi tiến hành giao dịch Spread HĐTL.**

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH MẪU VỚI SPREAD (VN30F2M – VN30F1M)

- Spread (VN30F2M – VN30F1M) được xây dựng bằng cách đồng thời mua và bán hai hợp đồng VN30F1M và VN30F2M với mặc định:
  - MUA/LONG Spread = Mua VN30F2M và Bán VN30F1M
  - BÁN/SHORT Spread = Bán VN30F2M và Mua VN30F1M
- Theo dõi diễn biến Spread và MA5 của Spread với **Ngưỡng tín hiệu = 3 điểm** để xác định tín hiệu mở vị thế (điểm vào của giao dịch)
  - Nếu **(Spread – MA5) < -3 điểm** ---------- Mở vị thế bằng việc MUA Spread
  - Nếu **(Spread – MA5) > 3 điểm** ---------- Mở vị thế bằng việc BÁN Spread
- Nếu Spread trở về gần hoặc vượt mức MA5 tại thời điểm mở vị thế (MA5 tại điểm vào), nhà đầu tư sẽ thực hiện đóng vị thế để chốt lời (điểm ra của giao dịch).
- **Khoảng thời gian tối đa cho một giao dịch là 5 ngày**: Sau khi mở vị thế, nếu tới ngày thứ 5, chiến lược không sinh lời sẽ thực hiện đóng vị thế.

BẢNG THỐNG KÊ LỊCH SỬ LÃI/ LỖ LÝ THUYẾT THEO CHIẾN LƯỢC MẪU

Tổng số lượt giao dịch (vào và ra) – Từ 10/2017 đến 05/2018	69
Tổng số giao dịch MUA/LONG spread	**35**
❑Số giao dịch lãi	30
❑Số giao dịch lỗ	5
❑Tỷ lệ lãi (%)	85,7%
Tổng số giao dịch BÁN/SHORT spread	**34**
❑Số giao dịch lãi	28
❑Số giao dịch lỗ	6
❑Tỷ lệ lãi (%)	82,3%

- **Lưu ý:** Chiến lược giao dịch mẫu được sử dụng trong bản tin chỉ mang tính chất tham khảo, nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược riêng dựa trên các chỉ số kỹ thuật và ngưỡng tín hiệu phù hợp với khẩu vị rủi ro của mình.

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30		ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30
1	**Mã hợp đồng**		VN30F-yy-mm
2	**Tài sản cơ sở**		Chỉ số cổ phiếu VN30
3	**Hệ số nhân hợp đồng**		100.000 đồng
4	**Quy mô 01 hợp đồng**		100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	**Tháng đáo hạn**		- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	**Phương thức giao dịch**		- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận
7	**Thời gian giao dịch**	**GD khớp lệnh định kỳ**	- ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45
		GD khớp lệnh liên tục	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30
		GD thỏa thuận	- 08h45 - 14h45
8	**Các loại lệnh giao dịch**		LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	**Nguyên tắc khớp lệnh**		Ưu tiên giá và thời gian.
10	**Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh**		01 hợp đồng
11	**Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh**		500 hợp đồng
12	**Đơn vị yết giá/ Bước giá**		0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	**Biên độ giao động**		+/- 7%
14	**Ngày giao dịch cuối cùng**		Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	**Ngày thanh toán cuối cùng**		Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	**Phương thức thanh toán**		Thanh toán bằng tiền
17	**Giá thanh toán hàng ngày**		Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	**Giá thanh tóan cuối cùng**		Giá đóng của của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	**Giá tham chiếu**		Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	**Mở tài khoản**		Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	**Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK**	**NĐT CK chuyên nghiệp**	20.000 hợp đồng
		NĐT tổ chức	10.000 hợp đồng
		NĐT cá nhân	5.000 hợp đồng
22	**Mức ký quỹ ban đầu**		Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	**Mức ký quỹ duy trì**		Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	**Ký quỹ bổ sung**		Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	**Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ**		Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.
26	**Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ**	**Mức độ 1**	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 80%
		Mức độ 2	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 90%
		Mức độ 3	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 100%
27	**Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia**		Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Webiste: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	ha.nguyenthihai@mbs.com.vn